

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ
và bình đẳng giới trong ngành Y tế năm 2020

Thực hiện Công văn số 1052/UBND-XV ngày 25/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Sở Y tế ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ ngành Y tế và bình đẳng giới năm 2020, gồm những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm giảm khoảng cách giới và nâng cao vị thế của phụ nữ trong ngành y tế, góp phần thực hiện thành công Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020 và các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan về vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn đến năm 2020.

- Các hoạt động triển khai thiết thực, hiệu quả, bám sát theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh; phù hợp với điều kiện của đơn vị. Đẩy mạnh sự phối hợp với các ngành, đoàn thể trong việc thực hiện các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chính sách pháp luật về vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới

- Tiếp tục đẩy mạnh lồng ghép hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới trong các hoạt động chuyên môn của đơn vị đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động.

+ Luật Bình đẳng giới và các văn bản hướng dẫn thi hành;

+ Những nội dung mới về bình đẳng giới trong Bộ luật Lao động năm 2019;

+ Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01/12/2009 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

+ Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01/12/2009 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

+ Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 36-CT/TU ngày 10/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIX) *về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới*;

+ Quyết định số 178/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thông báo kết luận số 196-TB/TW ngày 16/3/2016 của Ban Bí thư về Đề án “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới*”;

+ Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020;

+ Quyết định số 822/QĐ-BYT ngày 10/3/2016 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch hành động về bình đẳng giới trong ngành Y tế giai đoạn 2016 - 2020;

+ Quyết định số 4351/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh Bình Định;

+ Quyết định số 3981/QĐ-UBND ngày 03/11/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh;

+ Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh Bình Định;

+ Kế hoạch số 17/KH-SYT ngày 07/4/2016 của Sở Y tế về Kế hoạch hành động về bình đẳng giới trong ngành Y tế giai đoạn 2016 - 2020.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông thúc đẩy bình đẳng giới trong các lĩnh vực, trong đó ưu tiên lĩnh vực chính trị nhằm hướng tới Đại hội Đảng các cấp, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11/2020 đến ngày 15/12/2020 theo hướng dẫn của các cấp. Nội dung các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động cần đa dạng, phong phú, phù hợp thực tiễn đơn vị, đồng thời bám sát theo chủ đề, thông điệp chung được phát động trên toàn quốc.

- Các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục: Thông qua các cuộc họp, hội nghị, giao ban, nói chuyện chuyên đề, tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử, loa phóng thanh, bảng tin nội bộ,...

2. Các mục tiêu cụ thể

a) Nhóm các chỉ tiêu quốc gia nhằm bảo đảm bình đẳng giữa nam và nữ trong tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ chăm sóc sức khỏe

Mục tiêu 1: Bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

- *Chỉ tiêu 1:* Góp phần bảo đảm tỷ số giới tính khi sinh dưới mức 115 trẻ sơ sinh trai/100 trẻ sơ sinh gái;

- *Chỉ tiêu 2:* Giảm tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản xuống dưới 52/100.000 trẻ đẻ sống.

- *Chỉ tiêu 3:* Giảm tỷ lệ phá thai xuống dưới 25/100 trẻ đẻ sống.

- *Chỉ tiêu 4:* Giảm tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ nhiễm HIV sang con xuống dưới 3%.

Mục tiêu 2: Triển khai các hoạt động hỗ trợ giảm thiểu hậu quả đối với sức khỏe của người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình.

- *Chỉ tiêu 1:* 100% các đơn vị trong Ngành tổ chức phổ biến, tuyên truyền về Luật bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình cho công chức, viên chức và người lao động.

- *Chỉ tiêu 2:* 100% công chức, viên chức, người lao động tại các đơn vị trực thuộc ký cam kết thực hiện bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trong gia đình.

- *Chỉ tiêu 3:* 100% cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện chăm sóc y tế, thống kê báo cáo và tư vấn cho người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình.

b) Nhóm các chỉ tiêu về đảm bảo quyền bình đẳng giới đối với cán bộ y tế

Mục tiêu 3: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các cương vị lãnh đạo, quản lý nhằm từng bước nâng cao vị thế, giảm dần khoảng cách về giới trong lĩnh vực này.

- *Chỉ tiêu 1:* Tỷ lệ cán bộ nữ trong tổng số cán bộ lãnh đạo, quản lý Sở đạt tối thiểu 20%.

- *Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ cán bộ nữ trong tổng số cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị trực thuộc Sở đạt tối thiểu 10%.

- *Chỉ tiêu 3:* Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia các cấp ủy Đảng trong toàn ngành đạt tối thiểu 40%.

- *Chỉ tiêu 4:* Tỷ lệ cán bộ nữ trong diện quy hoạch cán bộ không dưới 15%.

Mục tiêu 4: Thu hẹp dần khoảng cách về giới trong lao động, việc làm của công chức, viên chức và người lao động trong ngành y tế.

- *Chỉ tiêu 1:* 100% các đơn vị không có sự phân biệt về giới tính trong tiêu chí tuyển dụng (ngoại trừ các vị trí làm việc nặng nhọc, độc hại theo quy định của Luật Lao động).

- *Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ cán bộ nữ trong tổng số cán bộ được đào tạo liên tục về chuyên môn kỹ thuật tương đương với tỷ lệ nữ trong đơn vị, trong Ngành.

Mục tiêu 5: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước đảm bảo sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong thụ hưởng giáo dục và đào tạo của toàn ngành.

- *Chỉ tiêu 1:* Tỷ lệ cán bộ nữ trong tổng số cán bộ được đào tạo thạc sĩ, chuyên khoa I đạt trên 45%.

- *Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ cán bộ nữ trong tổng số cán bộ được đào tạo tiến sĩ, chuyên khoa II đạt 30%.

Mục tiêu 6: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới trong ngành Y tế.

- *Chỉ tiêu 1:* 100% cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong ngành y tế được tập huấn cập nhật kiến thức bình đẳng giới.

- *Chỉ tiêu 2:* Ít nhất có 95% lãnh đạo đơn vị và cán bộ chuyên trách được tập huấn về lồng ghép giới trong xây dựng và triển khai chính sách ngành y tế.

- *Chỉ tiêu 3:* 100% văn bản của ngành y tế liên quan đến chăm sóc sức khỏe được thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư số 17/2014/TT-BTP ngày 13/8/2014 của Bộ Tư pháp quy định về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới.

- *Chỉ tiêu 4:* 100% các quy định trong văn bản hiện hành của ngành y tế liên quan đến chăm sóc sức khỏe chưa phù hợp với Luật bình đẳng giới được sửa đổi, bổ sung.

3. Công tác tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện

- Tiến hành xây dựng báo cáo tổng kết, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại các chương trình, kế hoạch:

+ Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020;

+ Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020;

+ Đề án “Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030”.

- Nghiên cứu, đề xuất các vấn đề trọng tâm về thực hiện vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030.

4. Công tác kiểm tra, giám sát; thông tin, báo cáo

- Thường xuyên tổ chức tự kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện bình đẳng giới tại đơn vị, chủ động đề xuất các giải pháp tổ chức thực hiện hiệu quả; kiến nghị xử lý vi phạm về bình đẳng giới thuộc phạm vi; kịp thời biểu dương,

đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

- Thực hiện định kỳ chế độ báo cáo kết quả thực hiện tại đơn vị, gửi về Sở Y tế **trước ngày 15/12** hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Trên cơ sở Kế hoạch này, các đơn vị trực thuộc xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp điều kiện thực tiễn của đơn vị; tổ chức tổng kết, đánh giá.

- Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới Sở Y tế làm đầu mối phối hợp các phòng, Văn phòng, Thanh tra Sở Y tế và các đơn vị có liên quan tham mưu Lãnh đạo Sở triển khai thực hiện Kế hoạch này và báo cáo kết quả định kỳ theo quy định.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Sở Y tế để điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp./.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Sở LĐ-TB và XH;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB.

Trần Văn Trương